

TRẦN THỊ TỔ OANH

MODULE TH

41

**GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG
CHO HỌC SINH TIỂU HỌC
QUA CÁC HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Hoạt động giáo dục là một trong những phương tiện quan trọng thực hiện giáo dục KNS. Vì thế, việc khám phá các khả năng giáo dục KNS thông qua hoạt động giáo dục là rất cần thiết cho các GV.

Giáo dục KNS qua các hoạt động giáo dục dựa vào dạy học hợp tác. Nó thể hiện dưới nhiều hình thức, với các mức độ phức tạp khác nhau tùy theo sự phát triển của người học.

Module này sẽ làm rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp, các hình thức giáo dục KNS thông qua các hoạt động giáo dục ở bậc Tiểu học.



B. MỤC TIÊU

Hiểu rõ về mục tiêu, nguyên tắc, yêu cầu của hoạt động giáo dục, tầm quan trọng của hoạt động giáo dục trong giáo dục KNS cho học sinh tiểu học.

Xác định các KNS cơ bản và các nội dung giáo dục KNS trong một số hoạt động giáo dục ở tiểu học.

Mô tả được các phương pháp, kĩ thuật giáo dục KNS cho học sinh trong một số hoạt động giáo dục ở trường tiểu học.



C. NỘI DUNG

1. Tìm hiểu những vấn đề cơ bản về giáo dục KNS qua các hoạt động giáo dục.
2. Tìm hiểu các hoạt động giáo dục.
3. Tìm hiểu nội dung KNS trong các hoạt động giáo dục – Chiếc túi thần kì (chủ đề và các KNS liên quan).
4. Tìm hiểu phương pháp và kĩ thuật giáo dục KNS trong các hoạt động giáo dục.
5. Kiểm tra, đánh giá.

Nội dung 1

TÌM HIỂU NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG QUA CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Anh/ Chị hãy đọc những thông tin dưới đây:

1. Giáo dục kĩ năng sống

Giáo dục KNS là giáo dục cách sống tích cực trong xã hội hiện đại, là xây dựng những hành vi lành mạnh và thay đổi những hành vi, thói quen tiêu cực trên cơ sở giúp người học có cả kiến thức, giá trị, thái độ và các kĩ năng thích hợp. Giáo dục KNS là một quá trình giáo dục có mục đích, có kế hoạch và biện pháp cụ thể, là một quá trình lâu dài, phức tạp, đòi hỏi nhiều lực lượng tham gia, trong đó nhà giáo dục đóng vai trò cố vấn, nhà tổ chức, hướng dẫn, khuyến khích và động viên người học.

2. Mục tiêu giáo dục kĩ năng sống cho học sinh trong nhà trường phổ thông

- Trang bị cho HS những kiến thức, giá trị, thái độ và kĩ năng phù hợp. Trên cơ sở đó hình thành cho HS những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hằng ngày.
- Tạo cơ hội thuận lợi để HS thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình và phát triển hài hoà về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

3. Một số nguyên tắc giáo dục kĩ năng sống trong hoạt động giáo dục

- *Nguyên tắc bảo đảm tính mục đích của giáo dục KNS.*

Giáo dục KNS bao giờ cũng hướng tới mục đích đã đặt ra, ngắn hạn và dài hạn. Mục đích dài hạn trong giáo dục KNS thường hướng tới cách làm, cách ứng phó với những thách thức trong cuộc sống tương lai. Mục đích ngắn hạn là cơ sở, là phương tiện để đạt được mục đích dài hạn. Học sinh biết cách giải quyết ngay trong những tình huống đơn giản, cụ thể đang diễn ra trong cuộc sống thường ngày của bản thân.

- *Nguyên tắc phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, môi trường sống của học sinh tiểu học, phù hợp với tình hình phát triển của xã hội, của đất nước.*
- *Nguyên tắc cung cấp các thông tin cơ bản.*

Thiếu thông tin sẽ khó hình thành được KNS cho con người. Giáo dục KNS coi việc hình thành hành vi cho học sinh tiểu học là mục tiêu cần đạt, tuy nhiên việc cung cấp thông tin cơ bản để đối tượng biết và làm là cần thiết.

- Nguyên tắc khuyến khích động viên, cổ vũ người học và hướng họ đến tương lai tươi sáng hơn.

Nguyên tắc này đòi hỏi trong giáo dục KNS lấy phương pháp động viên khuyến khích là chính, không dọa nạt, trách phạt vì mục đích của giáo dục KNS là hình thành KNS cho người học, và nó chỉ đạt được điều đó khi người học tự giác, mọi biện pháp mang tính chất hành chính sẽ không mang lại hiệu quả.

- Nguyên tắc phối hợp với các lực lượng giáo dục KNS như Hội phụ huynh học sinh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.
- Nguyên tắc giáo dục đồng đẳng.

Học sinh thường tìm kiếm và bắt chước các hành vi của bạn bè trước khi thảo luận vấn đề chúng quan tâm với người lớn. Khi nhà giáo dục hướng dẫn cho những em có ảnh hưởng đến bạn bè, các em đó có thể đóng vai trò mẫu trong nhóm của mình. Môi trường chia sẻ thường có hiệu quả cao trong nhóm đồng đẳng.

- Tương tác: KNS không thể được hình thành chỉ qua việc nghe giảng và tự đọc tài liệu mà phải thông qua các hoạt động tương tác với người khác. Việc nghe giảng và tự đọc tài liệu chỉ giúp HS thay đổi nhận thức về một vấn đề nào đó. Nhiều KNS được hình thành trong quá trình HS tương tác với bạn cùng học và những người xung quanh (kĩ năng thương lượng, kĩ năng giải quyết vấn đề...) thông qua hoạt động học tập hoặc các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Trong khi tham gia các hoạt động có tính tương tác, HS có dịp thể hiện các ý tưởng của mình, xem xét ý tưởng của người khác, được đánh giá và xem xét lại những kinh nghiệm sống của mình trước đây theo một cách nhìn nhận khác. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động giáo dục có tính chất tương tác cao trong nhà trường tạo cơ hội quan trọng để giáo dục KNS hiệu quả.
- Trải nghiệm: KNS chỉ được hình thành khi người học được trải nghiệm qua các tình huống thực tế. HS chỉ có kĩ năng khi các em tự làm việc đó, chứ không chỉ nói về việc đó. Kinh nghiệm có được khi HS hành động trong các tình huống đa dạng giúp các em dễ dàng sử dụng và điều chỉnh các kĩ năng phù hợp với điều kiện thực tế.

GV cần thiết kế và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong và ngoài giờ học sao cho HS có cơ hội thể hiện ý tưởng cá nhân, tự trải nghiệm và biết phân tích kinh nghiệm sống của chính mình và người khác.

- *Tiến trình*: Giáo dục KNS không thể hình thành trong “ngày một, ngày hai” mà đòi hỏi phải có cả quá trình: nhận thức – hình thành thái độ – thay đổi hành vi. Đây là một quá trình mà mỗi yếu tố có thể là khởi đầu của một chu trình mới. Do đó nhà giáo dục có thể tác động lên bất kì mắt xích nào trong chu trình trên: thay đổi thái độ dẫn đến mong muốn thay đổi nhận thức và hành vi hoặc hành vi thay đổi tạo nên sự thay đổi nhận thức và thái độ. Do đó, các hoạt động giáo dục cần được tổ chức thường xuyên, có kế hoạch trong cả năm học để HS có cơ hội rèn luyện, được lặp đi lặp lại những KNS quý giá của mình.
 - *Thay đổi hành vi*: Mục đích cao nhất của giáo dục KNS là giúp người học thay đổi hành vi theo hướng tích cực. Giáo dục KNS thúc đẩy người học thay đổi hay định hướng lại các giá trị, thái độ và hành động của mình. Thay đổi hành vi, thái độ và giá trị ở từng con người là một quá trình khó khăn, không đồng thời. Có thời điểm người học lại quay trở lại những thái độ, hành vi hoặc giá trị trước. Do đó, các nhà giáo dục cần kiên trì chờ đợi và tổ chức các hoạt động liên tục để HS duy trì hành vi mới và có thói quen mới; tạo động lực cho HS điều chỉnh hoặc thay đổi giá trị, thái độ và những hành vi trước đây, thích nghi hoặc chấp nhận các giá trị, thái độ và hành vi mới. GV không nhất thiết phải luôn luôn chỉ rõ mọi việc “hộ” HS mà cần tạo điều kiện cho HS tự phát hiện những thu nhận mới cho bản thân sau mỗi hoạt động.
- Nhà giáo cần yêu cầu và động viên HS chấp nhận những hành vi mới; dạy và luyện các kĩ năng cần thiết để đạt được những hành vi đó; tiếp tục củng cố những kĩ năng mới cho đến khi người tham gia cảm thấy có thể thực hiện được những hành vi lành mạnh.
- *Thời gian – môi trường giáo dục*: Giáo dục KNS cần thực hiện ở mọi nơi, mọi lúc và thực hiện càng sớm càng tốt đối với trẻ em. Môi trường giáo dục được tổ chức nhằm tạo cơ hội cho HS áp dụng kiến thức và kĩ năng vào các tình huống “thực” trong cuộc sống.

Giáo dục KNS được thực hiện trong gia đình, trong nhà trường và cộng đồng. Người tổ chức giáo dục KNS có thể là bố mẹ, là thầy cô, là bạn cùng học hay các thành viên cộng đồng. Trong nhà trường phổ thông, giáo dục KNS được thực hiện trên các giờ học, trong các hoạt động lao động, hoạt động đoàn thể – xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động giáo dục khác.

4. Nội dung giáo dục kĩ năng sống

- Giáo dục khả năng thích ứng của con người trước những thay đổi liên tục của cuộc sống hằng ngày để họ chủ động và sáng tạo trong mọi hành động.
- Giáo dục năng lực tư duy sáng tạo, phê phán và năng lực tự đánh giá bản thân, tự khẳng định mình.
- Giáo dục cách sống với người khác mình.
- Giáo dục về bảo vệ môi trường và sự an toàn của trái đất.
- Giáo dục về sức khoẻ và phòng chống các tệ nạn xã hội.
- Giáo dục lối sống lạc quan yêu đời.

Câu hỏi 1: Anh/ Chị hiểu giáo dục KNS là gì?

Câu hỏi 2: Anh/ Chị hãy nêu những nguyên tắc giáo dục KNS trong hoạt động giáo dục. Mỗi nguyên tắc nêu một ví dụ minh họa.

BÀI TẬP

Anh/ Chị hãy đọc và chỉ rõ nguyên tắc giáo dục KNS nào đã được sử dụng trong các hoạt động giáo dục dưới đây:

- Trong hoạt động chuẩn bị chào mừng Tết nguyên đán, chi đội HS lớp 4A được phân công hướng dẫn các em HS lớp 1 cách chào đón khách đến chúc mừng Tết trong gia đình.
- Tổ 1 và tổ 2 được phân công chuẩn bị tổ chức các trò chơi chung cho lớp trong chuyến tham quan Đền Đô. Cô giáo yêu cầu 2 tổ cần gặp nhau để bàn bạc và chuẩn bị.

Nội dung 2

TÌM HIỂU CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Anh/ Chị hãy đọc những thông tin dưới đây:

1. Hoạt động giáo dục

Hoạt động giáo dục (HĐGD) được quy định cụ thể tại Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tại Điều 29 đã chỉ rõ: “HĐGD bao gồm hoạt động trên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm rèn luyện đạo đức, phát triển năng lực, bồi dưỡng năng khiếu, giúp đỡ HS yếu kém phù hợp đặc điểm tâm lý, sinh lý lứa tuổi HS tiểu học. HĐGD trong lớp được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. HĐGD ngoài giờ lên lớp bao gồm hoạt động ngoại khoá, hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, tham quan du lịch, giao lưu văn hoá; hoạt động bảo vệ môi trường; lao động công ích và các hoạt động xã hội khác”.

HĐGD tạo cơ hội cho HS được tham gia vào đời sống cộng đồng, bước đầu vận dụng những kiến thức đã học vào trong cuộc sống thực tiễn, được thực hành, trải nghiệm trong các tình huống của cuộc sống, bước đầu phát triển ở HS các KNS cần thiết, phù hợp với lứa tuổi.

Có nhiều cách phân loại khác nhau. Nếu theo tiêu chí thời gian có HĐGD trong giờ lên lớp và HĐGD ngoài giờ lên lớp (After School Activities). Hoạt động ngoài giờ lên lớp là các hoạt động sau giờ học chính khoá, thường theo năng khiếu, sở thích, tự chọn: ca, múa, nhạc, kịch, thể thao... có thể thuộc hay không thuộc nội dung môn học.

Nếu theo tiêu chí môn học có HĐGD trong môn học và HĐGD ngoại khoá (Extra – Curricular Activities). Hoạt động ngoại khoá chính là hoạt động học tập nằm ngoài chương trình chính khoá, gọi là ngoại khoá. Ngoại khoá là các hoạt động xã hội, tham gia các câu lạc bộ, các dự án với các nội dung đa dạng, phong phú, chủ yếu hình thành KNS trong các lĩnh vực khác nhau cho HS.

Nếu theo tiêu chí địa điểm có HĐGD trong trường và ngoài trường, ngoài trời (Outdoor Activities). Hoạt động ngoài trời có thể là hoạt động ngoại khoá, có thể là hoạt động chính khoá. Đó là những hoạt động trực tiếp với tự nhiên để thưởng thức thiên nhiên, giảm căng thẳng, học cách vượt

qua những khó khăn trở ngại, thúc đẩy việc hình thành nhân cách và các mối quan hệ xã hội, hình thành mối quan hệ thân thiết với tự nhiên.

Các tiêu chí phân chia trên chỉ có tính tương đối, vì dù theo tiêu chí nào các HĐGD đều nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục đã được quy định, do GV và nhà trường là người chủ động tổ chức, giám sát và đánh giá. Ở đây, chúng tôi sẽ ưu tiên xem xét HĐGD ngoài giờ lên lớp với nhiệm vụ giáo dục KNS.

– Yêu cầu:

HĐGD phải phù hợp với đặc điểm của HS tiểu học: lứa tuổi, khả năng nhận thức, giới tính, sức khỏe.

HĐGD phải phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hoá từng vùng miền: miền núi, đồng bằng, thành phố, nông thôn, vùng kinh tế phát triển, vùng khó khăn...

HĐGD phải phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất hiện có của từng trường: sân bãi, dụng cụ, phòng ốc, khả năng GV, khả năng đóng góp của phụ huynh...

HĐGD là hoạt động có thể cho phép HS được chủ động chọn hoạt động mình yêu thích, dưới sự gợi ý và hướng dẫn của bố mẹ và nhà trường. Có rất nhiều hoạt động, rất nhiều kĩ năng trong cuộc sống hằng ngày ta có thể bổ sung cho trẻ.

2. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Theo Chương trình giáo dục phổ thông, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 05 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, HĐGD ngoài giờ lên lớp là những HĐGD được tổ chức ngoài giờ học các môn văn hoá, là một chương trình thống nhất hữu cơ với hoạt động dạy học, tạo điều kiện gắn lí thuyết với thực hành, thống nhất giữa nhận thức và hành động, góp phần quan trọng vào sự hình thành và phát triển nhân cách toàn diện của HS trong giai đoạn hiện nay.

– Mục tiêu HĐGD ngoài giờ lên lớp cấp Tiểu học:

Mục tiêu cơ bản của HĐGD là nhằm hình thành kĩ năng cho các lĩnh vực của cuộc sống hằng ngày, phát triển năng khiếu của HS trong một số lĩnh vực nghệ thuật, thể thao và phát triển tình cảm đạo đức của con người với con người và thế giới xung quanh, giáo dục một lối sống lành mạnh,

tiết kiệm, chia sẻ, tự chủ, có văn hoá, tạo cơ hội thuận lợi để HS được trải nghiệm, được rèn luyện những KNS trong cuộc sống thực.

HDGD ngoài giờ lên lớp là sự tiếp nối các hoạt động dạy – học, là con đường gắn liền với thực tiễn, tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động của HS. Mục tiêu của HDGD ngoài giờ lên lớp gồm:

– *Về kiến thức:*

- + Góp phần củng cố, mở rộng và khắc sâu kiến thức đã được học trong giờ học các môn văn hoá;
- + Nâng cao hiểu biết các lĩnh vực của đời sống xã hội, về những giá trị truyền thống của dân tộc; tiếp thu những giá trị tốt đẹp của nhân loại và của thời đại;
- + Hiểu được một số quyền trong Công ước Liên hợp quốc về Quyền trẻ em.

– *Về kĩ năng:*

- + Có các kĩ năng cơ bản theo mục tiêu giáo dục của cấp học, góp phần hình thành những năng lực chủ yếu như: năng lực tự hoàn thiện, năng lực thích ứng, năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp, ứng xử...
- + Có lối sống phù hợp với các giá trị xã hội.

– *Về thái độ:*

- + Có ý thức trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội; có ý thức lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai;
- + Có hứng thú và nhu cầu tham gia các hoạt động chung;
- + Có tình cảm đạo đức trong sáng, biết trân trọng cái tốt, cái đẹp;
- + Tích cực, chủ động và linh hoạt trong các hoạt động tập thể.

Giáo dục ngoài giờ lên lớp là chương trình có thời gian bắt buộc cho mọi đối tượng HS (quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và có nội dung tự chọn (Tự chọn với HS, với nhà trường và với cả địa phương). Hoạt động khi được nhà trường chọn chung cho mọi đối tượng HS thì với HS của trường đó là bắt buộc. Nhà trường có thể chọn những hoạt động phù hợp với điều kiện GV, cơ sở vật chất, đặc điểm văn hoá vùng miền. HS có thể chọn nhiều hoạt động nhưng ở các thời điểm khác nhau, mang tính cá thể hoá cao.

Do đặc thù của HDGD ngoài giờ lên lớp nên trong quá trình thực hiện chương trình, có thể vận dụng một cách linh hoạt các nội dung và hình thức hoạt động theo vùng miền và đối tượng HS, với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường, địa phương. Có như vậy, hoạt động của HS mới gắn

được với thực tiễn cuộc sống và HĐGD ngoài giờ lên lớp mới mang lại hiệu quả giáo dục thiết thực.

- Tầm quan trọng của giáo dục KNS cho HS tiểu học qua các HĐGD.

Luật Giáo dục năm 2005 đã xác định: Mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp HS phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho HS tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Như vậy, mục tiêu giáo dục phổ thông chủ yếu là trang bị cho HS những năng lực cần thiết cho các em, đặc biệt là năng lực hành động, năng lực thực tiễn. Phương pháp giáo dục phổ thông cũng đã được đổi mới theo hướng “phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của HS; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho HS.” (Luật Giáo dục).

Giáo dục KNS cho HS, với bản chất là hình thành và phát triển cho các em khả năng làm chủ bản thân, khả năng ứng xử phù hợp với những người khác và với xã hội, khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống – rõ ràng là phù hợp với mục tiêu giáo dục phổ thông, nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục phổ thông.

Vai trò của HĐGD như sau:

- Là nơi thử nghiệm, vận dụng và củng cố tri thức.
- Là cơ hội để HS tự bộc lộ nhân cách toàn vẹn, từ đó tự khẳng định vị trí của mình.
- Là môi trường nuôi dưỡng và phát triển tính chủ thể cho HS: chủ động, tích cực, độc lập và sáng tạo.
- Là dịp tốt để thu hút cả ba lực lượng giáo dục cùng tham gia giáo dục.

3. Học tập hợp tác (HTHT) – Dạy học hợp tác (DHHT)

- Học tập hợp tác: Quan điểm học tập này yêu cầu sự tham gia, đóng góp trực tiếp của người học vào quá trình học tập, đồng thời yêu cầu người học phải làm việc cùng nhau để đạt được kết quả học tập chung.

Trong quá trình hợp tác, mỗi người học sẽ tìm thấy lợi ích cho chính mình và cho tất cả các thành viên trong tổ chức (tổ, nhóm, lớp). HS học